TÒA ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN HÒA VANG – TP. ĐÀ NẴNG **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **10/2023**/HNGĐ-ST
Ngày **30** tháng **3** năm **2023**
V/v " Tranh chấp Ly hôn, nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Khánh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Tán Nghị
2. Bà Lê Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Nghiệp - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 147/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2022 về việc tranh chấp *"Ly hôn, nuôi con chung"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 147/2023/QĐXX-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 147/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị Th, sinh năm 1993; trú tại: Thôn Nhơn Thọ 2, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng (có mặt).

- Bị đơn: Ông Nguyễn Minh L, sinh năm 1990; trú tại: Thôn Nhơn Thọ 2, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 24 tháng 10 năm 2022, bản tự khai và trình bày tại phiên tòa, nguyên đơn bà Hoàng Thị Th trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Tôi (Hoàng Thị Th) và ông Nguyễn Minh L xây dựng gia đình năm 2016 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện.

Sau khi xây dựng gia đình vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không giải quyết dứt điểm

những vấn đề liên quan đến tài chính, tình cảm và con cái, những vấn đề cuộc sống không hài hòa và hạnh phúc nhiều lần ông L chửi bới xúc phạm danh dự, không tôn trọng vợ và đuổi tôi ra khỏi nhà. Vào đầu tháng 10 năm 2022 tôi và ông Nguyễn Minh L đã nộp đơn yêu cầu Tòa án giải quyết việc thuận tình ly hôn, tuy nhiên sau đó vì con chung chúng tôi rút đơn quay về lại, tuy nhiên mâu thuẫn vẫn không thể khắc phục được. Do mâu thuẫn đã trầm trọng nên từ năm 2022 đến nay vợ chồng đã sống ly thân nhau, vợ chồng chấm dứt mọi quan hệ và không quan tâm nhau nữa. Nay tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với ông Nguyễn Minh L.

- *Về con chung:* Tôi (Hoàng Thị Th) xác định vợ chồng có 01 (một) người con chung là Nguyễn Minh A, sinh ngày 06 tháng 4 năm 2017.

Ly hôn, tôi (Hoàng Thị Th) có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu ông L đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung:* Bà Hoàng Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Bà Hoàng Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***** Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án nhân dân huyện Hòa Vang đã gửi Thông báo về việc thụ lý vụ án cho ông Nguyễn Minh L, để biết việc bà Hoàng Thị Th gửi đơn xin ly hôn đến Tòa án. Đồng thời, Toà án đã thông báo về các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; quyết định về việc đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa đối với ông Nguyễn Minh L, nhưng ông Nguyễn Minh L không có ý kiến phản hồi và vắng mặt tại các phiên hoà giải cũng như hai lần mở phiên toà.

*** Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:**

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang đã căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền. Tòa án đã tiến hành việc thu thập chứng cứ đảm bảo theo quy định tại Điều 97 Bộ luật tố tụng dân sự.

Thời hạn chuẩn bị xét xử được đảm bảo theo quy định tại Điều 203 của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc cấp, tống đạt văn bản tố tụng đảm bảo theo các Điều 171, 177 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân theo đúng quy định của pháp luật.

- Đối với các đương sự:

+ Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của người tham gia tố tụng;

+ Bị đơn, mặc dù đã được Tòa án thực hiện việc cấp tống đạt các văn bản tố tụng theo đúng trình tự do pháp luật quy định, nhưng vẫn vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng và cũng không gửi cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến, không thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 71,72 và 234 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Việc bà Hoàng Thị Th yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Minh Long là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, xử cho bà Hoàng Thị Th được ly hôn với ông Nguyễn Minh L

Về con chung: Để đảm bảo cuộc sống của con chung, đề nghị Hội đồng xét xử giao con chung Nguyễn Minh A, sinh ngày 06/4/2017 cho Hoàng Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng, bà Thúy không yêu cầu ông Nguyễn Minh Long đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung nên không đề cập đến.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Hoàng Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng phát biểu quan điểm về vụ án, sau khi thảo luận và nghị án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Hoàng Thị Th khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Minh L, sinh năm 1990; trú tại: Thôn Nhơn Thọ 2, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Căn cứ Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là vụ án tranh chấp ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nên Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng thụ lý giải quyết là đúng quy định của pháp luật.

- Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Nguyễn Minh L tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng ông Nguyễn Minh L vẫn vắng mặt. Vì vậy căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyên Minh L.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Hoàng Thị Th và ông Nguyễn Minh L xây dựng gia đình với nhau vào đến năm 2016 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật tôn trọng và bảo vệ.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, bà Hoàng Thị Th giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin được ly hôn với ông Nguyễn

Minh L, lý do là tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được.

Xét yêu cầu của bà Hoàng Thị Th thì thấy: Hạnh phúc gia đình chỉ thực sự đạt được khi cả vợ chồng cùng yêu thương, chia sẻ, quan tâm nhau. Tuy nhiên theo bà Th thì trong thời gian chung sống với nhau giữa bà và ông L không có được những điều đó thể hiện ở việc vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã nhau và trước đây cả hai ông bà cũng đã gửi đơn yêu cầu Tòa án giải quyết thuận tình ly hôn, sau đó vì con chung nên rút đơn quay về đơn tụ, tuy nhiên sau khi vợ chồng trở về đoàn tụ gia đình mâu thuẫn vẫn không thay đổi, hiện nay vợ chồng đã sống ly thân chấm dứt mọi quan hệ.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập các bên đương sự để tiến hành hòa giải nhiều lần nhưng vẫn không thực hiện được do ông Nguyễn Minh L không hợp tác, điều này thể hiện ông Nguyễn Minh L không có thiện chí để hàn gắn hạnh phúc gia đình.

Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa bà Hoàng Thị Th và ông Nguyễn Minh L là có thật và đã đến mức độ trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Hoàng Thị Th đối với ông Nguyên Minh L là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về quan hệ con chung: Bà Hoàng Thị Th xác định bà và ông Nguyễn Minh L có 01 (một) người con chung là Nguyễn Minh A, sinh ngày 06 tháng 4 năm 2017.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bà Hoàng Thị Th có nguyện vọng giao được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông Nguyễn Minh L đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung. Còn ông Nguyễn Minh L không có lời khai và ý kiến đối với việc xin nuôi con của bà Hoàng Thị Th.

Xét thấy việc giao con chung cho ai nuôi dưỡng phải đảm bảo cuộc sống cũng như tương lai của con chung và điều kiện thực tế của mỗi bên. Hiện tại con chung đang được bà Hoàng Thị Th chăm sóc nuôi dưỡng, vì vậy cần giao con chung cho bà Th tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Minh A.

Bà Hoàng Thị Th không yêu cầu ông Nguyễn Minh L đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung nên không đề cập đến.

[4] Về tài sản chung: Bà Hoàng Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Về nợ chung: Bà Hoàng Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bà Hoàng Thị Th phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều: 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39; khoản 2 Điều 227 và Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc tranh chấp *"Ly hôn, nuôi con chung"* của bà Hoàng Thị Th đối với ông Nguyễn Minh L.

Tuyên Xử:

1.Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Hoàng Thị Th được ly hôn với ông Nguyễn Minh L.

2.Về quan hệ con chung: Giao con chung là Nguyễn Minh A, sinh ngày 06/4/2017 cho bà Hoàng Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Ông Nguyễn Minh L không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3.Về tài sản chung: Bà Hoàng Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập giải quyết.

4. Về nợ chung: Bà Hoàng Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập giải quyết.

5.Về án phí:

- Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000đ bà Hoàng Thị Th phải chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ bà Th đã nộp tại biên lai thu số 0004655 ngày 24/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Như vậy bà Hoàng Thị Th đã nộp đủ án phí Hôn nhân gia đình;

6.Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng bị đơn

vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Người tham gia tố tụng;
- Viện KSND huyện Hòa Vang;
- UBND xã Hòa Phước;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Hữu Khánh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**